

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phú**

Bản án số: 38/2022/HS-ST  
Ngày: 28 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nghi

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Trịnh Công Kiều

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Th.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện H và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện H, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo

**1. Bị cáo: Đào Chí Q**, sinh năm 1976, tại xã Đ, huyện Ú, Thành phố H; nơi ĐKNKTT: Thôn Ph, xã Ph1, huyện H, tỉnh Th. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc Nh (đã chết); con bà Nguyễn Thị V; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 19/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 19/5/2018 chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ; tạm giam từ ngày 10/7/2022 cho đến nay (có mặt)

**2. Bị cáo: Ngô Nam T**, sinh năm 1977, tại xã Th nay là thị trấn H, huyện H, tỉnh Th. Nơi ĐKNKTT: Khu Tr, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th. Nghề nghiệp: Công chức làm công tác Tư pháp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Nam T, con bà Nguyễn Thị H; có vợ Lê Thị H (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất

2005, nhỏ nhất 2011; tiền sự: Không; tiền án: Không

Bị cáo bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, theo Q định số 41/QĐ/UBKTHU ngày 26/7/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ; tạm giam từ ngày 10/7/2022 cho đến nay. (có mặt)

***Người làm chứng:***

1 Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991. (vắng)

Trú tại: Khu H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th.

2. Anh Lường Văn M, sinh năm: 1974. (vắng)

Trú tại: Thôn Ng, xã T, huyện H, tỉnh Th.

3. Ông Nguyễn Hữu C – sinh năm 1948 (vắng)

Trú tại: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Th.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/7/2022, Đào Chí Q, sinh năm 1976 đang rửa xe tại thị trấn H, thì Ngô Nam T, sinh năm 1977 dùng điện thoại di động có gắn sim số 0168082102 điện đến sim số 0825456113 của Đào Chí Q và hỏi “Anh còn không? Để em một cái”. Q hiểu ý T hỏi Q còn ma túy không? Bán cho T 01 gói. Q hỏi lại T “Em đang ở đâu? Anh mang đến”, T Trả lời “Em đang ở quán cắt tóc đối diện cổng trường Đình Chương Dương cũ gần cầu Nước Xanh”. Khoảng 10 phút sau Q điều khiển xe mô tô BKS 36F1-25830 đã mượn của ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1948 trú tại thôn B, xã H, huyện H (là cậu ruột của Q) đi đến khu vực trước cổng trường Đình Chương Dương cũ thuộc địa phận khu Tr, thị trấn H thì gặp T, sau đó Q bán cho T 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng. Nhận tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của T xong, Q đi xe chạy thẳng về nhà ở thôn Ph, xã Ph1, huyện H. Còn T, sau khi nhận 01 gói ma túy vừa mua được của Q, T chưa sử dụng thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt giữ quả tang Ngô Nam T vào lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày 10/7/2022. Tại chỗ, lực lượng Công an thu giữ ở túi quần sau bên phải của Ngô Nam T đang mặc có 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 bao ngón tay bằng cao su màu vàng bên trong đựng 01 gói nilon màu xanh tiếp đến là mảnh giấy trắng gói chất bột màu trắng dạng cục vụn, được niêm phong trong phong bì thư (kí hiệu M1); một điện thoại Iphone7 plus màu đỏ cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0968082102.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Chí Q tại thôn Phú N, xã Ph, huyện H, vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày 10/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện H, lập biên bản thu giữ gồm: 01 bao ngón tay bằng cao su bên trong đựng 02 gói nilon màu xanh tiếp đến là mảnh giấy trắng gói chất bột màu trắng dạng cục vụn, được niêm phong trong phong bì thư (ký hiệu M2); 01 túi nilon KT 05x15cm bên trong đựng 10 gói nhỏ (trong đó có 06 gói nilon màu hồng tiếp

đến là mảnh giấy trắng và 04 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng) tất cả bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn, được niêm phong trong phong bì thư (ký hiệu M3); 01 điện thoại Iphone4s màu đen cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0825456113; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Nam T tại khu Tr, thị trấn H, huyện H, vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 10/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện H, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ban hành Q định trưng cầu giám định số 94/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 11/7/2022, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th, giám định đối với vật chứng đã thu giữ có ký hiệu là M1 của Ngô Nam T và kí hiệu M2 và M3 của Đào Chí Q. Tại bản kết luận giám định số: 2426/ KL-KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,146g ( không phẩy một bốn sáu gam) loại Heroine; Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) loại Heroine; Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,810g (không phẩy tám một không gam) loại Heroine.

Đào Chí Q và Ngô Nam T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thông báo về nội dung kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Về nguồn gốc số ma túy, Đào Chí Q khai nhận: Số ma túy có để bán cho Ngô Nam T và giao nộp cho lực lượng Công an, là do trước đây vào buổi sáng khoảng giữa tháng 6/2022, Q đi xe mô tô BKS 36F1-25830 đã mượn từ trước của ông Nguyễn Hữu Căn, sinh năm 1948, để đến khu vực cầu Lèn thuộc địa phận giáp ranh giữa hai huyện H – H gặp và hỏi mua gói ma túy với giá 3.500.000 đồng của người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng người đậm thấp, không biết địa chỉ ở đâu. Sau khi mua được ma túy xong, Q đi theo chiều ngược lại về nhà rồi chia gói ma túy vừa mua được ra làm nhiều gói nhỏ để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/7/2022 khi Ngô Nam T gọi điện hỏi mua ma túy, thì Q đồng ý và đã đem đến bán cho Ngô Nam T 01(một) gói ma túy với giá 200.000 đồng tại khu Tr, thị trấn H, số ma túy còn lại Q cất giấu trong nhà ở thôn P, xã P và tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an huyện H, khi tiến hành khám xét khẩn cấp vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 10/7/2022.

Chiếc xe mô tô BKS 36F1-25830 mà Đào Chí Q đã sử dụng để đi mua và bán ma túy trong vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành xác minh làm rõ là tài sản của ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1948 (là cậu ruột của Q), khi cho Q mượn xe ông Căn không biết Q sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe mà giao cho ông Căn tiếp tục quản lý và sử dụng.

Vật chứng của vụ án được thu giữ hiện đang được bảo quản theo quy định, chờ xử lý gồm: 01 phong bì màu trắng dán kín; mặt trước in dòng chữ

“Công an tỉnh Th, Phòng kỹ thuật hình sự, phong bì niêm phong mẫu vật” mặt sau được dán kín và niêm phong bởi 06 hình dấu tròn màu đỏ, nội dung: “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th”, 02 chữ ký chữ viết Lê Minh Tiến, 01 chữ ký, chữ viết Nguyễn Trần Đăng và 01 chữ ký, chữ viết Vũ Văn Lực; 01 điện thoại Iphone7 plus màu đỏ cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0968082102; 01 điện thoại Iphone4s màu đen cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0825456113; 01 ví da màu đen cũ đã qua sử dụng; số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS HL ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Ngô Nam T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào Chí Q, bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên Q định truy tố đối với các bị cáo.

Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 đối với bị cáo T; khoản 1 Điều 251 đối với bị cáo Q, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Chí Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuyên bố bị cáo Ngô Nam T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về mức hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Chí Q, mức án từ 42 đến 48 tháng tù. Ngô Nam T, mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/7/2022. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói có đặc điểm là phong bì được dán kín niêm phong, bên trong có chứa đựng các mẫu vật còn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng, theo Ủy nhiệm chi ngày 13/9/2022, tại Kho bạc Nhà nước huyện H; 01 điện thoại Iphone7 plus màu đỏ cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0968082102 là của Ngô Nam T; 01 điện thoại Iphone4s màu đen cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0825456113 là của Đào Chí Q; Trả lại cho bị cáo T 01 ví da màu đen cũ đã qua sử dụng. Hiện các vật chứng vụ án được bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H quản lý để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Các bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo Q và bị cáo T đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình vì có mẹ già và đang con nhỏ, cho các bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội sớm trở về đoàn tụ gia đình, chăm lo con cái, mẹ già và trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải Q vụ án là đúng quy định của pháp luật, các Q định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có khiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[2]. Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp với bản kết luận giám định. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Bị cáo Ngô Nam T, đã dùng điện thoại của mình, có gắn sim số 0168082102 điện đến số điện thoại 0825456113 cho bị cáo Q để hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng nhưng chưa sử dụng được thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Quá trình bị bắt giữ T khai, số ma túy vừa bị thu giữ là mua của Đào Chí Q. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đào Chí Q, đã thu giữ 12 gói ma túy có tổng khối lượng 0.952g (không phẩy chín năm hai gam) loại Heroine, của Q mua trước đó nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời thu lợi bất chính. Tại bản kết luận giám định số: 2426/ KL-KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1(T) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,146g (không phẩy một bốn sáu gam) loại Heroine; Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 (Q) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) loại Heroine; Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,810g (không phẩy tám một không gam) loại Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Nam T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Hành vi của bị cáo Đào Chí Q đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy không những xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là nghiêm

trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Nhận thấy: Bị cáo Đào Chí Q và bị cáo Ngô Nam T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo T có bố đẻ là thương binh 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo từng có thời gian phục vụ trong lực lượng Công an, quá trình bị bắt đã khai ra người bán ma túy. Bị cáo Q có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chống Mỹ cứu nước. Do đó, ngoài áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 Điều 51 thì cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân, bị cáo Đào Chí Q đã một lần bị kết án 08 năm tù về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí, đã được xóa án tích nhưng lần phạm tội này được coi là người có nhân thân xấu.

[6]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Nhận thấy, bị cáo Đào Chí Q, đã bị kết án về hành vi phạm tội về ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để từ bỏ ma túy, không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân, không ăn năn hối cải lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán ma túy, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra. Bị cáo Ngô Nam T lần đầu phạm tội, bị cáo là công chức nhưng không gương mẫu mà xã ngã vào tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến môi trường cơ quan nơi công tác. Nay bị cáo phạm tội lẽ ra cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, nhưng vì bị cáo có nhân thân tốt, là con thương binh, có thời gian cống hiến trong lực lượng vũ trang và có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS khác tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng, giảm phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách ưu việt của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội, lấy đó làm bài học sau khi mãn hạn tù trở về cộng đồng sinh sống.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị để bảo đảm điều kiện thi hành, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS.

[8]. Ông Nguyễn Hữu Căn – sinh năm 1948 là người thân của bị cáo Q, do ông Căn không biết Q mượn xe máy BKS 36F1-25830 để sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình giải Q vụ án, cơ quan điều tra đã chứng minh chiếc xe trên không phải là vật chứng nên đã trả lại tài sản hợp pháp cho ông Căn. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải Q đến quyền lợi của ông trong vụ án.

[9]. Về xử lý vật chứng: Nhận thấy số tiền 200.000 đồng dùng để mua ma túy và điện thoại di động của các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau, là vật có liên quan đến việc phạm tội nên được tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, là vật cấm lưu hành, mua bán, trao đổi nên cần tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo T 01 ví da màu đen cũ đã qua sử dụng vì không phải là vật chứng. Hiện các vật chứng vụ án được bàn giao cho

Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H, quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Q số: 326/2016 /UBTVQH -14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **Q ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 251 đối với bị cáo Đào Chí Q; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 đối với bị cáo Ngô Nam T, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Chí Q phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Ngô Nam T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Đào Chí Q 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

Xử phạt: Ngô Nam T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì thư có đặc điểm mô tả đã được niêm phong, bên trong có chứa đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ theo Ủy nhiệm chi ngày 13/9/2022 tại Kho bạc Nhà nước. Tịch thu 01 điện thoại Iphone7 plus màu đỏ cũ đã qua sử dụng, có gắn sim số 0968082102 là của Ngô Nam T; 01 điện thoại Iphone4s màu đen cũ đã qua sử dụng, có gắn sim số 0825456113 là của Đào Chí Q. Trả lại cho bị cáo T 01 ví da màu đen cũ đã qua sử dụng vì không phải là vật chứng. Hiện các vật chứng vụ án được bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H để xử lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đào Chí Q, Ngô Nam T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp Bản án, Q định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Th;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Nghi**